

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy định về tài chính của hoạt động Nghiên cứu khoa học-  
Trường Đại học Đồng Nai**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-TTg, ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ về cơ chế khoán cho kinh phí đề tài nghiên cứu khoa học, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ về việc hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-ĐHĐN-NCKH ngày 13/12/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai về việc ban hành Quy định về sở hữu trí tuệ trong trường ĐH Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-ĐHĐN ngày 30/10/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai về việc ban hành Quy định về NCKH trong trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 01/9/2020 của Hội đồng trường Đại học Đồng Nai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Quy chế Chi tiêu nội bộ của trường Đại học Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng NCKH, SDH & QHQT,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về tài chính của hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (bà) Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng bộ môn trực thuộc, viên chức, sinh viên trường Đại học Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH (để báo cáo);
- Lưu: VT, NCKH.



**TS. TRẦN MINH HÙNG**



## QUY ĐỊNH

### Về tài chính của hoạt động Nghiên cứu khoa học trường Đại học Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 498/QĐ-ĐHĐN ký ngày 16 tháng 4 năm 2021 của trường Đại học Đồng Nai)

## CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động tài chính của hoạt động Nghiên cứu khoa học trường Đại học Đồng Nai (sau đây gọi tắt là NCKH). Cụ thể là các quy định về thu, chi trong hoạt động NCKH.

2. Quy định này áp dụng đối với Hội đồng khoa học, Hội đồng xét duyệt-nghiệm thu đề tài NCKH, Thư ký, các phản biện, các cá nhân thực hiện đề tài NCKH, các công việc liên quan đến công tác NCKH, công tác quản lý hoạt động NCKH, các cá nhân có bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong và ngoài nước, bộ phận phục vụ cho công tác NCKH và các đơn vị có liên quan trong công tác NCKH.

3. Các hoạt động NCKH, các đề tài NCKH chưa thanh toán, các bài báo chưa được hỗ trợ cũng được áp dụng theo quy định này.

### Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Các hoạt động tài chính của công tác NCKH thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy chế, quy định của trường Đại học Đồng Nai.

2. Các thành viên của Hội đồng khoa học và đào tạo, Thư ký, chuyên viên phụ trách công tác NCKH, thành viên Hội đồng xét duyệt-nghiệm thu đề tài NCKH, chủ nhiệm đề tài và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các quy định này.

### Điều 3. Tư cách pháp nhân

Phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế là đơn vị thuộc trường Đại học Đồng Nai. Nguyên tắc hoạt động tài chính thực hiện theo các quy định dành cho đơn vị thuộc Trường.

## CHƯƠNG II: CÁC NGUỒN THU

### Điều 4. Hoạt động NCKH có các nguồn thu

1. Ngân sách Nhà nước cấp hàng năm (từ nguồn dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Thủ tướng chính phủ);

2. Thu từ các nhà tài trợ trong và ngoài nước về hoạt động NCKH.

3. Giảng viên không thực hiện đủ giờ chuẩn NCKH và không đủ giờ để bù giờ chuẩn sẽ đóng tiền thay thế giờ chuẩn NCKH: 200.000 đ (200 tiết chuẩn x 110.000 đ/tiết, đơn giá trình độ Thạc sỹ theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020)

### Điều 5. Xử lý nguồn thu

- 1.Thủ tục thực hiện các nguồn thu theo quy định hiện hành của pháp luật;
- 2.Tất cả các nguồn thu của hoạt động NCKH đều chuyển về phòng Kế hoạch-Tài chính;

### **CHƯƠNG III: CÁC KHOẢN CHI**

#### **Điều 6. Chi cho công tác quản lý**

*1. Hội đồng khoa học và đào tạo cấp trường:*

- Chủ tịch: 1.500.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Phó Chủ tịch: 1.200.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Ủy viên: 1.000.000đ/1 kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Thư ký: 1.000.000đ/1 kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Ban phục vụ: 600.000.000đ/1 người/1 kỳ (1 năm 2 kỳ);

*2. Hội đồng khoa học và đào tạo cấp khoa:*

- Chủ tịch: 500.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Phó Chủ tịch: 400.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Ủy viên: 300.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);
- Thư ký: 300.000đ/1kỳ (1 năm 2 kỳ);

#### **Điều 7. Chi cho công tác tổ chức hội đồng đề tài cấp trường**

*1. Hội đồng xét duyệt (tính riêng cho từng Hội đồng):*

- Chủ tịch Hội đồng: 800.000đ/1 HĐ;
- Thành viên tham gia: 600.000đ/1 HĐ;
- Nhận xét của thành viên: 200.000đ/ 1HĐ;
- Nhận xét phản biện: 300.000đ/ 1HĐ;
- Hỗ trợ tiền xe cho khách mời ngoài trường: 500.000đ/người/1HĐ;
- Thư ký tổng hợp: 300.000đ/1 người/1HĐ

*2. Hội đồng nghiệm thu (tính riêng cho từng Hội đồng):*

- Chủ tịch Hội đồng: 1.000.000đ/1 HĐ;
- Thành viên tham gia: 800.000đ/1 HĐ;
- Nhận xét của thành viên: 300.000đ/ 1HĐ;
- Nhận xét phản biện: 500.000đ/ 1HĐ;
- Hỗ trợ tiền xe cho khách mời ngoài trường: 500.000đ/người/1HĐ;
- Thư ký tổng hợp: 300.000đ/1 người/1HĐ

#### **Điều 8. Chi cho tác giả thực hiện đề tài cấp trường**

Sau khi nghiệm thu, đề tài sẽ được định mức kinh phí dựa theo số bài báo đã đăng và đánh giá, xếp loại đề tài của Hội đồng nghiệm thu:

- 1. Đề tài loại 1** (có 1 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành có chỉ số ISSN):

- Khoa học công nghệ: từ 6.000.000đ đến 17.000.000đ tùy theo xếp loại A,B,C của đề tài;

- Khoa học tự nhiên, xã hội-nhân văn, kinh tế: từ 5.000.000đ đến 14.000.000đ tùy theo xếp loại A, B, C của đề tài;

**2. Đề tài loại 2** (có 2 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành có chỉ số ISSN trở lên, hoặc 1 bài đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI hoặc thuộc danh mục Scopus):

- Khoa học công nghệ: từ loại 18.000.000đ đến 25.000.000đ tùy theo xếp loại A,B,C của đề tài;

- Khoa học tự nhiên, xã hội-nhân văn, kinh tế: từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ tùy theo xếp loại A, B, C của đề tài;

### **Điều 9. Chi cho tác giả thực hiện biên soạn giáo trình/Tài liệu giảng dạy**

1. Chủ biên phải có trình độ Tiến sỹ trở lên. Tham gia biên soạn (nếu có) phải là người có học vị Thạc sỹ trở lên. Các thành viên tham gia biên soạn có thể là người ngoài trường. Nhóm biên soạn không quá 4 người kể cả chủ biên, không có đồng chủ biên hoặc phó chủ biên.

2. Giáo trình/Tài liệu giảng dạy phục vụ môn học sẽ được tính 20.000.000 đ/giáo trình (nếu nhỏ hơn hoặc bằng 2 tín chỉ) và 30.000.000đ (nếu từ 3 tín chỉ trở lên). Quy định mỗi tín chỉ phải trình bày tối thiểu 40 trang A4, không kể phụ lục.

3. Việc tổ chức các hội đồng xét duyệt và nghiệm thu giống như đề tài cấp trường.

### **Điều 10. Chi cho việc mua bản quyền sách, giáo trình đã in**

1. Sách chuyên khảo, giáo trình sau khi đã được tác giả in thành sách, Nhà trường sẽ mua lại bản quyền với giá: 30.000.000đ/1 cuốn sau khi thông qua hội đồng nghiệm thu để sử dụng trong giảng dạy và học tập.

2. Kinh phí cho Hội đồng nghiệm thu như điều 7 của quy định này.

### **Điều 11. Chi cho tổ chức Seminar bộ môn**

Kinh phí cho việc tổ chức Seminar bộ môn được khoán 3.000.000đ/1 seminar để chi trả cho các khoản sau:

- Thành viên Ban tổ chức;
- Sơ duyệt báo cáo;
- Cá nhân có bài báo cáo;
- Kinh phí đóng tập báo cáo;
- Coffee break, ...

### **Điều 12. Chi cho nghiệm thu đề thi**

- Thành viên Hội đồng nghiệm thu: 100.000đ/1người/1bộ đề thi (Mỗi hội đồng gồm 5 thành viên);

- Công phản biện: 200.000đ/1người/1bộ đề thi (mỗi bộ đề thi quy định 2 phản biện);

- Hỗ trợ cá nhân làm bộ đề thi (văn phòng phẩm): 350.000đ/1 bộ đề thi;

- Thư ký tổng hợp (khoa): 50.000đ/1 bộ đề thi.

### **Điều 13. Chi nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) và sáng kiến kinh nghiệm**



1. Các chuyên viên, viên chức làm việc tại các phòng, ban làm SKKN theo yêu cầu của ban thi đua để phục vụ công tác thi đua hàng năm.

2. Mẫu theo phụ lục 16 của quy định hoạt động NCKH của trường Đại học Đồng Nai hàng năm.

3. Chi tương tự theo điều 12:

- Thành viên Hội đồng nghiệm thu: 100.000đ/1 người/1SKKN;
- Mỗi Hội đồng gồm 05 thành viên (chủ yếu xét hồ sơ);
- Công phản biện: 200.000đ/1 SKKN (mỗi SKKN quy định 2 phản biện);
- Thư ký tổng hợp: 50.000đ/1 SKKN.

#### **Điều 14. Thưởng cho tác giả có giáo trình đã được in và các bộ đề thi đã được áp dụng:**

1. Giáo trình sau khi đã được tác giả in thành sách và tác giả hỗ trợ sửa bản thảo, Nhà trường sẽ thưởng: 5.000.000đ/1 cuốn;

2 Các bộ đề thi đã được nhà trường áp dụng trong các kỳ thi và phòng KT, ĐBCL & TTGD đã có văn bản xác nhận đúng yêu cầu, nhà trường thưởng: 1.500.000đ/1 bộ đề thi.

#### **Điều 15. Chi cho Hội thảo, Hội nghị, Tọa đàm khoa học cấp trường trở lên**

Chi theo mức độ và tình hình thực tế khi diễn ra hội thảo, hội nghị, tọa đàm (gọi chung là Hội thảo). Phòng NCKH, SĐH & QHQT sẽ làm kế hoạch, dự trù kinh phí cho Hội thảo, xin ý kiến Ban giám hiệu và thực hiện theo bản dự trù.

#### **Điều 16. Khuyến khích các bài báo đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước**

1. Bài báo đăng trên các tạp chí phải có tên trường Đại học Đồng Nai tài trợ nghiên cứu.
2. Các mức khuyến khích như sau:
  - Tạp chí Đại học Đồng Nai hỗ trợ: 600.000đ/1 bài;
  - Tạp chí được tính điểm trong Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước được hỗ trợ: 1.500.000đ/1 bài;
  - Tạp chí quốc tế (kể cả báo mạng) được hỗ trợ: 3.000.000đ/1 bài;
  - Tạp chí (kể cả báo mạng) thuộc danh mục ISI hoặc thuộc danh mục Scopus sẽ được hỗ trợ: 25.000.000đ/1 bài;

#### **Điều 17. Khuyến khích tham gia Hội thảo/Hội nghị khoa học trong và ngoài nước**

1. Các cá nhân tham gia Hội thảo/Hội nghị khoa học (gọi chung là Hội thảo) trong nước sẽ được nhà trường hỗ trợ tiền đi lại, hội nghị phí, công tác phí và chi phí đăng bài (nếu có).

2. Các cá nhân tham gia Hội thảo khoa học ở nước ngoài sẽ được nhà trường hỗ trợ vé máy bay khứ hồi, hội nghị phí và chi phí đăng bài (nếu có) nhưng các chi phí còn lại cá nhân tự chi trả. Mức hỗ trợ không quá kinh phí đề tài cấp trường.

3. Để được hỗ trợ kinh phí tham gia Hội thảo, cá nhân phải có: bài báo đăng trên kỷ yếu hội thảo hoặc bài báo cáo tại Hội thảo có tên trường Đại học Đồng Nai tài trợ; giấy mời tham dự Hội thảo.

4. Cá nhân hoặc nhóm nghiên cứu được nhà trường hỗ trợ hoàn toàn chi phí đăng bài trên các tạp chí (nếu có) nhưng phải có chứng từ chứng minh.

**Điều 18. Chi cho công tác đăng tải tin trên website của phòng**

1. Bài viết về các hoạt động NCKH mang lợi ích thiết thực đến nhà trường: 500.000đ/1 bài
2. Đăng tải, theo dõi đăng tải các hoạt động trên website: 100.000đ/1 tháng

**Điều 19. Chi cho đề tài NCKH của sinh viên:**

Sinh viên thực hiện đề tài NCKH được dự thi các cấp đạt yêu cầu trở lên được hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài ở mức sau:

- Cấp cơ sở hoặc cấp tương đương: 1.500.000đ/1ĐT
- Cấp Tỉnh/cấp Bộ: 2.500.000đ/1ĐT

**CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20. Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và ban hành.

Những trường hợp khác có liên quan đến công tác tài chính của hoạt động NCKH nằm ngoài phạm vi của quy định này sẽ do Hội đồng khoa học tham mưu Hiệu trưởng quyết định. 

